

## Chương XIX

---

### ĐẠI ĐẠO 24 - KỶ SỬU 1949

Lễ bế giảng khóa giáo lý do ông Trần Cư tổ chức tại Phú Yên đã đưa đến một giai đoạn mới của cơ đồ Cơ quan Truyền giáo Trung bộ. Tờ bích báo với dấu hiệu con đường đi đến mặt trời<sup>19.1</sup> đã bị chính quyền Việt minh tại Phú Yên xem như là dấu hiệu thân Nhật có tính cách chính trị. Do đó, khoảng cuối năm Mậu Tý thì các chức sắc tại Phú Yên đã bị bắt về ty công an Phú Yên.

Phần hai ông Trần Cư và Nguyễn thanh Vân, sau khi về Quảng Nam báo cáo thành quả năm qua, các ông lại được lệnh trở vào Phú Yên tiếp tục công tác phổ thông giáo lý như trước. Bất ngờ, khi ông Cư đến Tỉnh đạo thì bị chính quyền địa phương bắt và giam cứu tại ty công an quận. Riêng ông Thanh Vân thì đến sau, được đạo hữu thông báo kịp thời nên ông đã lánh mặt và ở nán lại Phú Yên sinh nhai bằng nghề vẽ hình, hai tháng sau mới tìm đường về Quảng Nam.

Tại Quảng Nam, Hội Thánh đang chuẩn bị một đại hội vào ngày mùng 9 tháng Giêng để kỷ niệm ngày xây dựng Cơ quan Truyền giáo và cũng để đúc kết thành quả một năm đạo sự đã qua với sự tham dự đại biểu như sinh các Thánh Thất trong các tỉnh về dự. Không ngờ, trên đường đến trụ sở tại Hiền Lộc,<sup>19.2</sup> anh Giáo Sư Nguyễn quang Châu, tháp tùng có đạo hữu Huỳnh thanh Hải đã bị bắt giữ tại ty công an Quảng Nam.

---

19.1 Biểu lộ phần đạo pháp trong bài Khai Kinh - Ánh Thái dương rọi trước phương Đông.

19.2 Nhà anh Phan thiện Hóa.

## *Đông Tân*

Mặc dù vậy, đại biểu các nơi vẫn lục tục kéo về trụ sở Cơ quan tại Hiền Lộc, nhưng vì không có mặt các vị Hướng đạo nên tạm thời dời lại ngày Rằm tháng Giêng. Và ngày Rằm tháng Giêng đến với đại hội được hoãn có đại diện ty công an Quảng Nam đến dự lễ khai mạc nhưng không thành vì liền trong hôm ấy có lệnh đòi anh Giáo Hữu Đán về ty công an Quảng Nam. Các đại biểu Tỉnh đạo lại lục tục trở về. Riêng ông Đặng Vinh, người chú họ ông Đặng ngọc Dương trong chuyến mạo hiểm từ Bình Định tìm đến Trung An năm Đinh Hợi, hiện là đại biểu non sanh trong phái đoàn Bình Định vì lâm bệnh không về được, ba ngày sau, ông từ trần tại Trung An.

Vào ngày 2/2/1949, ông Tổng Thư ký Trần Hoanh bị công an Quế Sơn bắt trên đường qua Đèo Le và giải về ty công an Quảng Nam. Về giai đoạn này, ông Hoanh kể lại như sau:

*"Hội Thánh dự định mở đại hội vào ngày mùng 9 tháng Giêng năm Kỷ Sửu (1949) để tổng kết thành quả một năm hành đạo. Giáo hữu phổ thông Nguyễn xuân Kinh (Bình Định) và Nguyễn thanh Vân (Phú Yên) về trước để chuẩn bị cho đại hội.*

*"Bất ngờ, khoảng cuối năm Mậu Tý (đầu năm 1949) các chức sự tại Tỉnh đạo Phú Yên bị bắt sau lễ bế giảng khóa Huấn luyện phổ thông giáo lý. Cùng thời gian này, tại Hội Thánh, Giáo Sư Nguyễn quang Châu (có Huỳnh thanh Hải đi theo) bị bắt giữ tại công an Quảng Nam. Sau lễ Vía Thầy (mùng 9 tháng Giêng Kỷ Sửu) Giáo Hữu Nguyễn Đán bị công an Quảng Nam bắt giữ. Hai ngày sau đó (2/2/1949) Trần Hoanh bị công an Quế Sơn bắt giải đến công an Quảng Nam. Rồi lần lượt, Đạo trưởng Hiệp Lý Trần nguyên Chất và các chức sắc chức việc tại Hội Thánh cũng như các Tỉnh đạo, Thánh Thất, Thiên bàn và một số đạo tâm khác dù đang ở vùng bị chiếm như ông Trần Hạc, phụ thân tôi ở Kỳ Lam cũng bị bắt giam. Về nữ phái có Hồ thị Chung, Nguyễn thị Hanh (em ruột Giáo Sư Châu) - Quảng Nam, và Trần thị Kim - Quảng Ngãi bị bắt giữ.*

*"Trụ sở Cơ quan Truyền giáo Trung bộ tại Hiền Lộc bị khám xét. Tất cả các kinh sách, Thánh ngôn, Thánh giáo bị tịch thu đưa về đến công an Quảng Nam mới lập biên bản với chủ mưu gì thì độc giả sẽ biết.*

*"Cuộc điều tra được tiến hành rất tỉ mỉ để tìm hiểu sự việc mà chính quyền Việt minh gọi là sự dấn dáp của Hội Thánh vào chính trị, nhưng tìm đâu ra điều đó khi mà người tín hữu Cao Đài ở mọi cấp chỉ biết có tu hành. Mặc dù vậy, một tài liệu chính trị không biết từ đâu đến được đưa ra tra hỏi, nhưng ai cũng ngạc nhiên vì bút tự không hề có trên một mảnh giấy mà Hội Thánh chưa hề xử dụng nên trò chụp mũ kia không thành.*

*"Kết cuộc, những bài Thánh ngôn Thánh giáo cũ dưới thời Pháp thuộc được đoạn chương thủ nghĩa những lời dạy về văn minh và bình quyền bình đẳng những năm 1939, 1940 để dẫn giải nên tội trạng. Họ cay cú nhất là câu:*

*Thuyết giải phóng ra đời lãng mạn  
Sóng bình quyền sinh đấm vô luân  
Hay chi mà chị em mừng  
Để nhớ nhục tiếng hồng quần chịu chung?!*

*Rồi họ cho đó là những lời bài xích chế độ hiện tại v.v....*

*"Tháng 8 năm này, trong số 112 can phạm Cao Đài giáo, tất cả những tín hữu bị bắt từ các tỉnh, đa số tập trung đến nhà lao Liêm Bình (Bồng Sơn Bình Định) tổng cộng có đến 82 người. Trên đường bị giải đi từ Quảng Nam đến Bình Định, một đạo hữu Thánh Thất Trung Hòa là Nguyễn đình Anh bị bệnh nặng, anh em đồng phạm phải thay phiên nhau khiêng đi. Đến nơi, chẳng mấy ngày, anh Anh chết, được chôn tại Bình Định (30/7 Kỷ Sửu).*

*"Trong cuộc thẩm vấn lần chót tại tòa án Liên khu 5 (Bồng Sơn), những phạm nhân Cao Đài bị ghép tội phản kháng chiến, nhưng có một số chức sự không chịu nhận tội mà chỉ khai là có phần chiến tranh (bởi chiến tranh là thảm họa chung của nhân loại) nên tòa đã cho tập trung tất cả can nhân để xác nhận tội phạm. Trường hợp này chỉ có vài người theo lời dụ dỗ để được sớm khoan hồng nên mới chịu tội phản kháng chiến, trong số này có Ngô chánh Duy vốn là tù nhân chính trị thời Pháp thuộc cùng bị an trí tại Trà Khê với Huỳnh Lắm hiện là cán bộ cộng sản ngồi ghế biện lý của phiên tòa này..."*

## **19.1 PHIÊN TÒA LIÊN KHU 5 TẠI BỒNG SƠN - BÌNH ĐỊNH**

Soạn giả đã hân hạnh được biết phiên tòa Bồng Sơn này một cách rất tường tận. Sự hiện diện của soạn giả tại phiên tòa này trong hàng khán thính giả cũng là một chuyện lịch sử bởi sau niên khóa 1948 - 1949, soạn giả đã đỗ bằng Trung học Phổ thông, sau đó bị truy nã theo một mật lệnh đến những nơi tạm trú, nhưng đều tránh được. Với một giấy phép đi đường do Hiệu trưởng trường Trung học Phan chu Trinh lúc ấy là ông Lê khắc Nguyễn ký,<sup>19.3</sup> trong khi Mộc thừa biết lệnh truy nã của công an với ý đồ sát hại người đồng tử của Hội Thánh đương thời nên tránh không đến ty công an Quảng Nam mà nhờ vị Lễ Sanh Đầu Họ Thánh Thất Hưng Đông là Mai Diệu sắp đặt cho hai đạo hữu dẫn đường thẳng đến Bồng Sơn để tiếp tục học lớp Nhất niên chuyên khoa<sup>19.4</sup> tại đó mà công an Việt minh không hề biết. Trong những ngày phiên tòa Bồng Sơn khai diễn thì cũng là những ngày đầu tiên soạn giả đặt chân lên đất Bồng Sơn, xứ lạ quê người với tám lòng thư sinh khờ khạo để chuẩn bị vào học tại trường Trung học Nguyễn Huệ, ngôi trường cấp 3 duy nhất mới mở tại Liên khu 5, tọa lạc ngay tại xã Trung Lương, và ngôi đình đang dùng làm Tòa án để xử "tội phạm Cao Đài giáo".

19.3 Dù ông Nguyễn đã được công an dặn khi Trần Mộc (tức Đồng Tân) đến thì bảo phải lên công an tỉnh trình diện.

19.4 Năm thứ nhứt Tú tài.

## ❑ **Tòa án và sự chuẩn bị quần chúng**

Bồng Sơn là một thị xã nhỏ nằm trên quốc lộ I, ngay đầu cầu phía Bắc của chiếc cầu sắt dài bắc qua sông Lại Khánh, Bình Định. Có thể nói nơi đây là mối giao lưu của hai đường thủy bộ quan trọng nhất của Bình Định nối liền miền biển và miền núi của tỉnh này.

Nơi đây, dân chúng phần nhiều sống về nghề chài và nghề khai thác dừa một cách rất nghèo nàn. Phần nhiều nhà tranh, thỉnh thoảng mới có vài nhà ngói... Từ ngày chiến tranh lan tràn, nơi đây được xem như thủ đô của Liên khu 5 với số nhà cửa san sát chạy dọc quốc lộ một khoảng dài độ hơn hai cây số ngàn.

Hình như không có một tín hữu Cao Đài thuộc dân địa phương nên việc ăn chay và nói đến đạo Cao Đài hầu như không một ai biết đến. Chính vì sự thiếu hiểu biết về tôn giáo Cao Đài ấy mà Việt minh đã chọn làm nơi trình diễn phiên tòa. Một điều lạ là đa số chức sự lãnh đạo Hội Thánh đều là người Quảng Nam mà phiên tòa không mở tại đây, có lẽ vì đất Quảng Nam đã được xem như là nơi bốn đạo Cao Đài đông đảo nhất và có tổ chức chặt chẽ nhất, khó bề cho họ đưa ra những nguy chứng nguy tạo. Đây là một lý do mà ta sẽ thấy rõ về sau.

Cách một tuần trước, dân chúng Bồng Sơn, một số chạy dọc con sông Lại Khánh, một số chạy dọc quốc lộ 1, và số khác nằm trong những xóm trong vùng đã được ồng loa do người cầm đi ngoài đường loan báo: "*Đồng bào! Đồng bào! Ngày 9 tháng 11 sắp tới, yêu cầu toàn thể đồng bào đến dự phiên tòa tại đình Trung Lương xử bọn chính trị phạm đội lột tôn giáo Cao Đài! Alô! Alô!*" Những lời rao tin ấy lặp đi lặp lại ba lần trong đêm suốt tuần lễ. Nhưng hai đêm sau lại có lệnh dời phiên tòa qua đêm khác, rồi cũng những lời rao lan lảnh như thế. Dân chúng nào có biết gì, cứ tưởng là phiên tòa sẽ rất lớn, tội phạm sẽ rất đông, và tội trạng sẽ ghê gớm, nên ai nấy cũng nô nức chực để đi xem...

## ❑ **Phiên tòa khai diễn**

Nhưng thực sự thì vào ngày 19/11/1949 tức vào đêm 15/8 Kỷ Sửu, phiên tòa mới khai diễn tại đình Trung Lương.

Đình Trung Lương vốn là một ngôi nhà gỗ lợp ngói nền cao, mái đuôi cong theo lối kiến trúc ngày xưa. Nhà chia làm ba gian, có sân rộng, chung quanh là vườn dừa lá xanh bao phủ. Một căn lều được dựng lên ngay trước đình giáp ranh một nền cao với lối bài trí bàn ghế cho một chánh án ở giữa, công cán ủy viên và lục sự ở hai bên xây mặt vào sân đình, nơi đây là vành móng ngựa dành cho can phạm.

### *Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ*

Các phần hành gồm chánh án là một viên quan tuần phủ của triều đình Huế ông Phạm phú Tiết, người Quảng Nam, công cán ủy viên là Huỳnh Lắm, đảng viên cộng sản đã bị an trí cùng chỗ với anh Trần Chí, Ngô chánh Duy (vùng Trà Khê), anh này cũng người Quảng Nam. Phụ thẩm nhân dân là Quách Tạo, phụ thẩm chuyên môn là Nguyễn Quang, lục sự Tôn thất Đài.

Phiên tòa khai diễn vào một đêm trăng tỏ, tuy thời tiết đã ngả sang mùa đông nhưng vẫn còn ấm áp càng hấp dẫn số người đến xem đông nghẹt, vây quanh ngôi đình hai ba lớp, đủ già trẻ lớn bé, ai cũng muốn xem cho biết can phạm như thế nào mà dám làm việc chống cách mạng, chắc là loại Việt gian phản động thứ dữ theo như loa truyền mấy đêm qua chứ chẳng phải vừa... Các tiểu đội công an đông phục với súng gắn lưới lê đi đi lại lại canh chừng trông oai vệ ra phết...

Khi các phần hành đã có mặt nơi các ghế ngồi trước tòa dưới bóng ngọn đèn măng-sông sáng chói lòa, Phạm phú Tiết trong bộ quân phục Trung quốc theo kiểu già Hồ, Huỳnh Lắm cũng trong bộ quân phục tương tự, riêng viên lục sự thì với bộ âu phục thường, từ phía bên trong đối diện với đám người đứng xem từ từ đi ra một đoàn người với ba người dẫn đầu trong bộ quốc phục áo dài khăn đen. Đó là 82 phạm nhân Cao Đài giáo, bị can ra trước vành móng ngựa, tất cả đều được ngồi trên những chiếc ghế dài, vẻ mặt điềm nhiên như không có gì xảy ra.

Phiên tòa khai mạc khi ông chánh án đứng dậy cùng toàn thể mọi người tuyên bố vắn tắt: "*Tuân lệnh của Chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, phiên tòa hôm nay xử các bị can chính trị phạm tội lố tôn giáo Cao Đài. Thành phần bị can này là người ở các tỉnh từ Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định đến Phú Yên và Thừa Thiên...*"

Sau đó, Tòa kêu tên từng người một ra trước vành móng ngựa. Đầu tiên kêu 5 người ra trước: Nguyễn quang Châu, Trần nguyên Chất, Nguyễn Đán, Lương Triết và Trần Hoanh. Thoạt đầu là bị can Trần nguyên Chất thêm vài câu tiểu sử với tội trạng được đề ra: phản kháng chiến, phản động, mê hoặc quần chúng rồi tuyên đọc vài câu trích trong Thánh ngôn, lại hỏi: "*Có nhận tội không?*" Ông cụ già vẻ mặt nghiêm nghị trong bộ quốc phục đen, đứng thẳng trước vành móng ngựa trả lời với giọng sang sảng: "*Tôi tu đạo Cao Đài, tuân y Chánh pháp của nền đạo do Đức Thượng Đế, Chúa Tể Càn Khôn Vũ Trụ lập ra, cũng tuân thủ pháp luật nhà nước chưa hề vi phạm điều gì, nay tòa buộc tội như vậy, tôi nghĩ là tôi không làm điều gì sai trái đối với hiến pháp nhà nước đặt ra trong tinh thần tự do tín ngưỡng, mong tòa xét lại...*"

Ấy thế, người thứ hai được gọi là anh Giáo Sư Nguyễn quang Châu. Cũng lối buộc tội như trước. Bên ngoài khán giả trầm trồ: anh này coi bộ đẹp trai mà oai phong quá. Anh Giáo Sư Châu cũng trong bộ quốc phục đen trả lời từng

## *Đồng Tân*

điểm một với giọng hùng hồn đanh thép: "Nhà nước nói tôi phản động, phản kháng chiến, nhưng trong đạo tôi vẫn có người tòng quân đang chiến đấu ngoài mặt trận, tất cả các nghĩa vụ khác tìn đồ chúng tôi đều tuân thủ nghiêm túc. Như thế bảo chúng tôi là phản kháng chiến, e rằng không phải như vậy, mong tòa xét lại..."

Đến người thứ ba là anh Giáo Hữu Nguyễn Đán cũng trong bộ quốc phục màu đen, cũng với những lời buộc tội tương tự, anh cũng đã biện minh như anh Giáo Sư Châu và xin tòa xét lại. Rồi tuân tự đến anh Tổng Thư ký Trần Hoanh, các anh Nguyễn chơn Long, Cao hữu Chí v.v... Đến đây Tòa buộc tội toan lật đổ chính quyền lập chánh phủ miền Nam. Các anh khai: "Chúng tôi lấy gì để lật đổ chính quyền, chẳng lẽ đốt nhang, rảy nước mà chính phủ đổ được sao?"... Riêng anh Trần Hoanh thì cả quyết: "Tòa buộc chúng tôi phản kháng chiến, nhưng đạo hữu chúng tôi đã có người tòng quân trong hàng ngũ kháng chiến cứu quốc theo lệnh nhà nước. Chúng tôi chỉ có thái độ chống chiến tranh vì chiến tranh là tai họa chung của nhân loại mà chúng tôi đã tổ lập trường cho các người biết khi hỏi cung kia mà." Tất cả đều tỏ vẻ ung dung biện luận hùng hồn đanh thép, nhất khi tòa nêu lên những lời Thánh ngôn thì đều bị trả lời là tòa đã xử ép chúng tôi vì thời gian có những lời ấy đến ngày cách mạng xảy đến cách nhau những 5,6 năm không phải là một nguyên nhân gây thành tội trạng v.v...

Cứ mỗi lần tuyên đọc bản án một người thì tên công cán ủy viên Huỳnh Lắm lại một lần hùng hổ như một viên tướng ngoài mặt trận, nhại lại những lời buộc tội như trẻ nít học một bài thuộc lòng: "Kính tòa! Xét tên... đã can phạm pháp luật nhà nước, tin nhảm những điều tà thuyết, phạm tội phản cách mạng, phản kháng chiến, là những tên Việt gian rất đáng bị xử phạt nặng nề!"

Bên ngoài đám đông xì xào... nhiều lời khen: "Chắc toàn bọn trí thức không. Người nào cũng có vẻ bình tĩnh mà nói năng hoạt bát quá". Có người lại bảo: "Cãi dữ quá, chắc được tha bổng hết!" Nhưng khi nghe vài can phạm chịu nhận tội phản kháng chiến, bên ngoài lại có tiếng xì xào: "Thằng này đại quá. Cả bọn không nhận tội mà một mình nó nhận, quả đồ ngu đại!" Tuy nhiên, những dư luận như thế không đúc kết giá trị phiên tòa bằng lời nói phân bua của một khán thính giả đứng cạnh bên cậu thư sinh Trần Mộc (tức Đồng Tân) và nói: "Như vậy thì có gì đâu mà phải làm phiền đến tòa án!", câu nói quá vô tư của người ngoài cuộc mà soạn giả nghe được, ngẫm nghĩ cho cùng thì thật là mỉa mai thay cho cái trò đời giữa người với người, đã làm trò hề chính trị bịp bợm để gạt gẫm phỉnh phờ nhau mưu thú lợi cho phe mình, cho bè đảng mình mà nơi đâu mỗi chót lưỡi vẫn tuyên bố là mình vì đại đồng hạnh phúc chung cho dân tộc?!

Mặc dù phiên tòa cứ nhại đi nhại lại một cáo trạng cho hầu hết 82 phạm nhân ra trước vành móng ngựa, phiên tòa vẫn diễn ra đúng lời rao trước là trong ba đêm, từ đêm đầu đông nghẹt người, đến đêm thứ hai bắt đầu thưa dần và đêm

thứ ba là đêm cuối để nghe tuyên án thì số khán thính giả thưa thớt thấy rõ, cho đến khi tòa nghị án trở ra, trước số người không thể rút lui được trên các hàng ghế danh dự thì ông chánh án mạnh miệng tuyên bố kết quả như một đáp số của bài toán đã có sẵn. Bản án cho các bị can như sau:

- 10 năm tù ở: Trần nguyên Chất, Nguyễn quang Châu, Nguyễn Đán
- 8 năm tù ở: Trần Hoanh, Nguyễn chơn Long
- 5 năm tù ở: Trương sư Xuyên, Lê thành Tiến, Trần Cư, Nguyễn thanh Giang, Nguyễn khoa Trường, Phạm Nghĩa
- 3 năm tù ở: Huỳnh Thanh, Cao hữu Chí, Huỳnh quang Bình, Nguyễn ngọc Hòa, Mai Diệu
- 1 năm tù ở: Mai Dinh, Nguyễn Hậu, Đặng quang Minh, Lê trí Vinh, Huỳnh thanh Hải, Tống phước Hậu
- 1 năm tù treo: Lương Triết.

Phiên tòa Bồng Sơn bế mạc trong không khí tẻ nhạt làm mất đi cảnh tấp nập của ba hôm trước, nhưng dù sao, chính nó đã đánh một dấu đậm đặc trên trang sử Cơ quan Truyền giáo Trung bộ biểu lộ được khối tình linh sơn cốt nhục vui khổ có nhau. Trong số 23 người bị kết án kể ra thì Phú Yên 2 người, Bình Định 3 người, Quảng Nam 18 người.

Riêng can phạm Quảng Ngãi được tha bổng cùng với số người còn lại đã ra trước vành móng ngựa, trong đó có thân sinh soạn giả là Trần Hạc bị bắt từ vùng tạm chiếm (*làng Kỳ Lam*) trong vòng hai năm và bị giam giữ cho đến khi ra tòa mà không tra hỏi tội gì.

## □ Hậu quả của phiên tòa

Sau khi tuyên án, tòa buộc các phạm nhân phải bị đưa về giam giữ tại các nhà lao địa phương tỉnh của mỗi người.

Sau đó, một hồ sơ đúc kết các tài liệu về vụ án này được chính quyền Việt minh cho các đoàn thể nhân dân các tỉnh Phú Yên, Quảng Ngãi, Bình Định học tập và thảo luận trong thời gian ấn định, **nhưng tuyệt đối không cho phổ biến về Quảng Nam**. Tại sao thế? Thì chắc không ngoài những lý lẽ mà soạn giả đã nêu ra trước đây. Nhưng có thể khẳng định đây là một mật lệnh của chính quyền trung ương ban hành qua lời tuyên bố của Phạm văn Đồng, đại diện chính phủ Dân chủ Cộng hòa lúc ấy đang chủ tọa một hội nghị ở Liên khu 5: "*Hiện tại, chúng ta chỉ sợ có tổ chức của Cơ quan Truyền giáo Trung bộ mà thành tích thân dân ở Quảng Nam với bộ đầu não toàn những người gan góc, có đảm lược, đã từng vào tù ra tội chúng ta ngày Pháp thuộc. Chính tinh thần ái quốc và*

*đức tin mãnh liệt của họ vào nền đại đồng nhân loại mà lý thuyết có thể siêu việt hơn hết. Chứ còn ngoài ra, tất cả các tổ chức đoàn thể nào cũng đều không đáng kể..."* Câu nói này do một nữ cán bộ có tham dự vào hội nghị, cũng chính là em gái của chị Hà thị Chi, kể lại với hy vọng chị này sẽ bỏ đạo.<sup>19.5</sup>

## **19.2 SỰ TIẾN HÀNH CƠ ĐẠO TRONG NĂM**

Trong không khí áp bức đồng loạt toàn đạo, các tỉnh, các Thánh sở bị nghiêm cấm sự đi lại tụ họp, các phần hành có khả năng bị giam giữ, sự tiến hành của cơ đạo phải nói là vô cùng đen tối. Mặc dù các Thánh Thất không bị niêm bế như dưới thời Pháp thuộc, nhưng các chức sự bị phân tán đến độ không còn người có khả năng để thi hành đạo sự. Do đó, hầu hết các cơ sở sinh hoạt đều bị đình trệ, nếu không muốn nói là bị bế tắc. Tuy nhiên, một hình thức tiếp tế các can phạm bị giam giữ vì đạo sự được tổ chức rất thường xuyên và hiệu quả, đến nỗi dưới chế độ này, tội phạm phải tự tức thế mà không một phạm nhân nào thiếu lương thực, như trường hợp đạo hữu tấp nập tiếp tế tại nhà lao Tiên Hội (*Quảng Nam*) đã khiến cho các cán bộ canh ngục phải buộc miệng thốt ra câu: "*Mấy ông Cao Đài ở tù mà sướng như Tiên, người dâu mà cứ gỏi đồ tiếp tế hoài, toàn đồ ngon bổ không!*"

Riêng tại Quảng Nam, đặc biệt có số chức việc kỳ cựu, dù đã có lệnh tâm nã của công an như một mạng lưới phong tỏa khắp nơi nhưng họ vẫn đi lại các Xã đạo, các Thánh Thất khuyên nhủ đạo tình, mặc dù có đôi trường hợp suýt bị bại lộ tông tích, như trường hợp Giáo hữu phổ thông Nguyễn xuân Kinh và đồng tử Chí Bửu trong những lần từ trường Trung học Nguyễn Huệ (*Bình Định*) trở về.

## **19.3 SỰ LIỄU ĐẠO CỦA ĐẠO TRƯỞNG HIỆP LÝ TRẦN NGUYÊN CHẤT (TẠI LAO TIÊN HỘI - QUẢNG NAM)**

Những ngày cuối cùng của năm Kỷ Sửu đã qua trong mọi đau thương não nuột. Từ phiên tòa Bồng Sơn bị kết án 10 năm tù, Đạo trưởng Trần nguyên Chất đã cùng với bạn đồng đạo, phần lớn là chức sắc chức việc Hội Thánh Trung bộ, được giải giao về giam tại nhà lao Tiên Hội, thuộc huyện Tiên Phước tỉnh Quảng Nam. Ngoài những giờ hành dịch, họ thường bày trò xướng họa thi thơ với nhau, xem nhà lao như một nơi tạm dừng chân trên dặm đường phục vụ nhơn sanh và phụng sự Đạo Trời! Đặc biệt, Đạo trưởng Trần nguyên Chất đã cho mỗi người bạn đồng lao đồng đạo của mình một câu đối nói lên tâm tư nguyện vọng hoài bão của họ để làm kỷ niệm.

---

19.5 Trích Hồi ký Chí Bửu.



### *Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ*

Nhưng bỗng dưng những ngày cuối năm đã đến mang theo căn bệnh nội thương cho Đạo trưởng. Sự ăn uống bị ngưng trệ, sức khỏe giảm dần và trong ngày 29 tháng Chạp Kỷ Sửu, Đạo trưởng đã trút hơi thở cuối cùng tại nhà giam bên cạnh các anh Nguyễn quang Châu, Nguyễn Đán, Cao hữu Chí, Trần Hoanh, Mai Diệu v.v...

Lời nói cuối cùng của Đạo trưởng mà anh Giáo Sư Châu đã lắng nghe kể tại là: "*Kiến quả tất tri nhân, Nhân như hà quả như thị. Chúng qua đắc qua, chúng đậu đắc đậu. Nhất thiết hữu tình do Tâm sở tạo. Chúng sanh nên nhớ!*" Qua lời trời trần trên đây không ai không nhận thấy Đạo trưởng quả đã hy sinh đời mình cho sự nghiệp Đạo Trời, và cho đến hơi thở cuối cùng còn nói lên cái hoài bão xây dựng đó để có lời nhắn nhủ với chúng sanh. Như vậy, ngôi vị của Đạo trưởng quả là bậc hiển Thánh, ấn chứng "*mở Thiên Nhân*" như bên phần Vô Vi do các bạn đạo chứng kiến kể lại minh xác điều này.

Tại nhà lao Tiên Hội lúc ấy còn tất cả 21 người Cao Đài, ngoài số 18 người bị kêu án ở Bồng Sơn về, còn có thêm 3 người nữa bị bắt đang giam cứu. Các anh trong nhà lao liền xin phép trưởng trại giam cho anh Lê thành Tiến được ra khỏi trại giam nhờ may băng tang và tìm cách tin về người nhà đến mang linh cữu về an táng. Đồng thời nhờ ban cai ngục mua cho một chiếc hòm và các anh làm lễ tẩn liệm trong nhà giam ngay hôm sau. Phần anh Tiến khi ra ngoài tìm đến nhà anh Cao hữu Chí<sup>19.6</sup> nhờ anh đạo hữu thợ may, người Thánh Thất Trung Thành (*anh Ngô*) may cho 21 chiếc băng tang (*vòng vải đen quanh tay áo*). Sau đó, anh Tiến tìm đường về đến Thiên bàn Tú Yên nơi nhà ông Cửu Đế<sup>19.7</sup> để thông báo về Trung An cho người đến nhà lao. Tại đây, anh Tiến vừa dự bữa cơm cúng rước ông bà rồi trở lại nhận băng tang và vào lại nhà giam kịp đêm Giao Thừa Canh Dần.

Bên ngoài, Chí Bửu trong dịp về Trung An cùng với anh Kinh, cũng mạo hiểm để thăm đạo tình, thì hai người đã hay hung tin và kịp thời báo tin cho anh Trần Chí, lúc ấy ở nhà tại An Tráng. Tức thì anh Chí tìm thêm bốn người đạo hữu lực lưỡng đem theo đòn và dây thừng chắc.

Tất cả bảy người: Trần Chí, Nguyễn xuân Kinh, Chí Bửu và bốn đạo hữu đến xin phép trưởng trại giam ngoài cổng vào sát hàng rào đến phía ngoài cổng trong trại vào một buổi mai đầu xuân Canh Dần. Từ bên trong, lối nhỏ số người băng tang quanh chiếc hòm chưa sơn còn trắng màu gỗ. Mọi người bao quanh chiếc quan tài và từ từ xô dịch về phía cổng trại. Khi chiếc quan tài qua khỏi cổng nhà giam thì chỉ số người đỡ chiếc quan tài được ra khỏi cổng còn những người tháp tùng phải dừng lại. Bên ngoài, cách đó khoảng 10 mét, anh Chí nhân danh

---

19.6 Vốn là công chức tỉnh làm việc tại huyện Tiên Phước nên có mua nhà cho vợ con tại đây trước khi bị bắt.

19.7 Cách đó khoảng 6, 7 cây số ngàn đường núi.

## *Đông Tân*

thân tộc (gọi Đạo trưởng bằng chú ruột) tỏ vài lời với các cán bộ có phần hành khi chiếc quan tài được đặt xuống chiếc chiếu trải trên mặt đất, ngay giữa con đường vào trại giam. Hai bên không tỏ thái độ sâu tư nhưng vẻ im lặng hiện rõ trên nét mặt đau đớn của mọi người. Và thế là khi chiếc quan tài được nằm gọn trên hai chiếc đòn có bốn người khiên, anh Trần Chí ngỏ lời cảm tạ và mọi người làm cái công việc của mình, kẻ trở vào nhà giam chịu khép mình trong các hàng rào chật chội, người lặng lẽ ra về trong lòng biết bao tê tái... Anh Cao hữu Chí kề tai nói nhỏ vào tai Chí Bửu: "Còn Tuấn ở đâu?" Chí Bửu khẽ bảo: "Tuấn đã ra Đà Nẵng rồi!"...

Trên những khúc đường quanh co chạy dọc theo các núi đồi um tùm cây cỏ, chiếc quan tài đã được các đạo hữu địa phương túc trực thay thế từ nhà giam về đến Thánh Thất Trung An khoảng đường có đến 20 cây số miền trung du, nhưng không ai mệt mỏi vì cách một quãng đường đã có người thay, kể ra mức thông tin của đạo hữu thật quá mau chóng và tinh thần đạo hữu lúc bấy giờ chẳng quản tù lao khổ ải mà vẫn xông xáo trên mọi công việc đạo sự. Thật nói làm sao cho biểu lộ được hết cái tinh thần linh sơn cốt nhục của người tín hữu Cao Đài trong giai đoạn này?!

Chiếc quan tài của Đạo trưởng về đến Thánh Thất Trung An vào buổi chiều ngày mồng hai tết Canh Dần. Mọi trần thiết cần cho tang lễ tại đây có sẵn. Bởi nhu cầu của tình thế không thể kéo dài, nên ngày hôm sau, tang lễ cử hành trong mọi đơn giản và lễ nghi tối thiểu...